

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 43/2022/HS - ST

Ngày: 11/5/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh

Ông Nguyễn Ngọc Trứ

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2022 tại Điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và Điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 18/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 26/4/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1971;

Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam

Nơi cư trú: Thôn LV, xã BL, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hóa: 7/12

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1940 (đã chết);

Con bà: Trương Thị Lâm, sinh năm 1945 (đã chết);

Vợ: Ngô Thị Thủy, sinh năm 1976;

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2005;

Anh, chị em: Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Bản án số 1668/HSPT ngày 21/10/2002 của Tòa án nhân dân tối cao xử phạt Nguyễn Văn D 04 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2005. Chấp hành xong phần án phí ngày 01/6/2003.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hiệp Hòa (có mặt).

***Người có quyền lợi liên quan:**

1. Anh Nguyễn Đình B, sinh năm: 1972

Trú tại: thôn HL, xã HL, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

2. Chị Ngô Thị T, sinh năm: 1976

Trú tại: thôn LV, xã BL Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 21/3/2022, tại thôn Tam Hợp, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa phối hợp với Công an xã Bắc Lý bắt quả tang Nguyễn Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo ngực bên trái, áo Dũng đang mặc: 02 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ, trong đó: 01 túi chứa 02 đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 01 túi chứa 03 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh, bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy. Thu giữ tại túi quần bên phải của Dũng đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có: 01 mảnh giấy bạc và 01 túi nilon màu trắng, được hàn kín hai đầu, viền màu xanh, một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Dũng khai nhận là ma túy Dũng tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong tất cả các túi nilon trên trong phong bì có ký hiệu "QT". Ngoài ra, Cơ quan điều tra thu giữ của Dũng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu "ĐT"; 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 98D1-519.01 và số tiền 510.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 76/QĐ ngày 21/3/2022 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn D.

Tại Kết luận giám định số 444/KL-KTHS ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang. Kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu hồng đều được hàn kín hai đầu, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,088 gam, loại Heroine.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng

một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,994 gam, loại Heroine.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng Long" không tìm thấy thành phần chất ma túy, có khối lượng 0,434 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Dũng khai nhận: Buổi tối ngày 20/3/2022, Dũng một mình đi mô tô 98D1-519.01 sang khu vực xã Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về sử dụng. Dũng có mua của một nhà dân ở rìa đường (Dũng không nhớ địa chỉ cụ thể) 150.000 đồng ma túy Heroine. Dũng đưa tiền vào bên trong qua lỗ trên cửa và người bên trong (Dũng không biết tên, tuổi người này) đưa ra cho Dũng 02 (hai) đoạn ống nhựa màu hồng đều được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy Heroine. Dũng cầm ma túy về nhà và bỏ ra một ít sử dụng rồi để 02 (hai) đoạn ống nhựa có chứa ma túy vào túi áo ngực bên trái Dũng mặc trên người. Khoảng 10 giờ ngày 21/3/2022, anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1972 ở thôn Hạc Lâm, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang đến nhà Dũng chơi. Dũng nhờ anh Biểu cùng đi sang Thanh Xuyên để mua ma túy cùng Dũng. Dũng cầm theo túi nilon có 02 (hai) đoạn ống nhựa chứa ma túy, điện thoại di động và 1.710.000 đồng. Dũng đi xe mô tô 98D1-519.01, anh Biểu đi một xe mô tô của anh Biểu. Khi lên đến Phố Hoa thuộc thôn Tam Hợp, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang, Dũng vào quán gửi xe mô tô của Dũng và ngồi xe của anh Biểu sang khu vực xã Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Khi sang đến địa bàn xã Thanh Xuyên, Dũng nhờ anh Biểu mua hộ 1.200.000 đồng tiền ma túy Heroine. Dũng đưa tiền cho anh Biểu và đứng ở rìa đường chờ, còn anh Biểu vào trong cửa của một nhà dân. Khoảng 15 phút sau anh Biểu ra bảo Dũng đã mua được ma túy. Anh Biểu đèo Dũng về. Khi về đến chỗ gửi xe của Dũng thì anh Biểu đưa cho Dũng túi ma túy mới mua và anh Biểu về. Sau đó, Dũng rút túi ma túy vào túi áo ngực bên trái và lấy xe mô tô về. Khi Dũng vừa ra về thì bị bắt quả tang.

Với nội dung trên Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS-HH ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2, Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn D từ 20 tháng tù đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/3/2022. Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo.

3, Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT”, bên trong là ma túy Hêrroïne (đã được niêm phong khi giám định).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu đen được đựng trong một phong bì ký hiệu “ĐT” và số tiền 510.000đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tách vật chứng là 01 xe mô tô nhãn hiệu Ya ma ha, Si rius BKS: 98D1-519.01 cho CQĐT để xử lý sau.

4, Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]. Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Văn D có mặt cũng đã hoàn toàn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 21/3/2022, tại thôn Tam Hợp, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 1,082 gam chất

ma túy Heroine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa phối hợp với Công an xã Bắc Lý bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, là nguy cơ lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS... Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển... trái phép chất ma túy. Đảng và Nhà nước ta đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này.

Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền lợi chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là đối tượng có nhân thân về hành vi “Cướp tài sản công dân”, song bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân, nay lại dấn thân vào con đường phạm tội, do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tuy nhiên năm 2002 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2005. Chấp hành xong phần án phí ngày 01/6/2003.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi lượng hình.

[6]. Đối với người đã bán ma túy cho Dũng vào ngày 20/3/2022 và ngày 21/3/2022, Dũng không biết tên, không nhớ địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với anh Nguyễn Đình B, anh Biều không thừa nhận việc cùng Dũng đi mua ma túy (Bút lục 75-77). Cơ quan điều tra đã cho anh Biều và Dũng đối chất nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai của mình (Bút lục 92-93). Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với anh Biều.

[7]. Về vật chứng của vụ án gồm: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số tiền 510.000 đồng thu giữ của Dũng khi bắt quả tang là của Dũng. Không liên quan đến hành vi phạm tội, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha

Sirius biên kiểm soát 98D1-519.01 là xe mô tô của gia đình Dũng, đăng ký tên chị Ngô Thị Thùy (vợ của Dũng). Chị Thùy đang đi xuất khẩu lao động nên không biết việc Dũng sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Xét thấy chiếc điện thoại và số tiền 510.000đ là tài sản riêng của bị cáo; Chiếc xe mô tô là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về hình phạt bổ xung và án phí: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản. Do vậy cần miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

[9]. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về hình phạt:

Xử phạt: **Nguyễn Văn D: 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/3/2022. Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT”, bên trong là ma túy Hêroïne (đã được niêm phong khi giám định).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu đen được đựng trong một phong bì ký hiệu “ĐT”, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Sirius BKS: 98D1-519.01 và số tiền 510.000đồng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- CQCSĐT- CA. Huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Trại Tạm giam CAT Bắc Giang;
- Những người tham gia TT khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Chung

